|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **HUYỆN GIA LÂM**  ***(Đề có 02 trang)*** | **ĐỀ KHẢO SÁT THÁNG 9**  **MÔN: NGỮ VĂN, LỚP 9**  **NĂM HỌC 2024 – 2025**  *Thời gian làm bài: 120 phút* |

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

MỘT ĐỜI ÁO NÂU

*Một đời mẹ mặc áo nâu*

*Bao nhiêu tấm cũng một màu đất đai*

*Rách lành kể những hôm mai*

*Áo như đời mẹ sờn phai mỗi ngày*

*Áo nâu bạc, áo nâu gầy*

*Áo như thửa ruộng chở đầy nắng mưa*

*Lắng nghe sợi vải ngày xưa*

*Thấy trong mặn chát đã thừa mồ hôi*

*Bao nhiêu nước mắt mẹ rơi*

*Áo nâu gói cả những lời xót xa*

*Mẹ như sông phía quê nhà*

*Dốc lòng đôi vạt phù sa lặng thầm*

*Mẹ đi về phía trăm năm*

*Con ngồi xếp những nâu trầm mà thương*

*Thôi đành nhờ cả khói sương*

*Áo nâu ơi, hãy theo đường mẹ đi…*

(Nguyễn Văn Song, *“Một đời áo nâu”*,

Báo Văn nghệ Hải Dương 18/10/2020)

**Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 1 (0,5 điểm).** Xác định thể thơ của văn bản trên.

**Câu 2 (1,0 điểm).** Ghi lại những tính từ miêu tả hình ảnh *áo nâu* mà tác giả sử dụng trong hai khổ đầu bài thơ. Qua những từ ngữ đó, em hình dung như thế nào về cuộc đời của người mẹ?

**Câu 3 (0,5 điểm).** Em hiểu thế nào về hình ảnh *“những nâu trầm”* trong khổ cuối bài thơ?

**Câu 4 (1,0 điểm).** Việc lặp lại nhiều lần hình ảnh *áo nâu* trong bài thơ mang lại hiệu quả nghệ thuật gì?

**Câu 5 (1,0 điểm).** Mẹ luôn vất vả chăm lo cho con để mong muốn con có tương lai tốt đẹp. Với vai trò là một người con, em thấy mình cần làm gì để xứng đáng với niềm mong đợi đó?

**II. PHẦN VIẾT(6,0 điểm)**

**Câu 1 (2,0 điểm).** Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích hai khổ thơ cuối của văn bản *“Một đời áo nâu”* trong phần đọc hiểu trên.

**Câu 2 (4,0 điểm).**

*Mẹ đi về phía trăm năm*

*Con ngồi xếp những nâu trầm mà thương*

*Thôi đành nhờ cả khói sương*

*Áo nâu ơi, hãy theo đường mẹ đi…*

“Phải chăng khi mất đi những điều bình dị trong cuộc sống, con người mới nhận ra được giá trị thiêng liêng của những điều đó?”*.*

Viết bài nghị luận (khoảng 400 chữ) trình bày suy nghĩ về ý kiến trên.

--------Hết--------

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KHẢO SÁT THÁNG 9**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 9**

**NĂM HỌC 2024 - 2025**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
| **I** | **1** | - Thể thơ lục bát | 0,5 |
| **2** | - Những tính từ ngữ miêu tả hình ảnh *áo nâu* mà tác giả sử dụng trong hai khổ đầu bài thơ:  + “rách lành”  + “sờn phai ”  + “bạc, gầy”  + “mặn chát”  - Cuộc đời người mẹ:  + nghèo khó, thiếu thốn…  + lam lũ, vất vả, nhọc nhằn… | 0,5  0,5 |
| **3** | HS trả lời theo ý hiểu của cá nhân, có thể là:  - Những tấm áo nâu mẹ đã từng mặc, gắn bó với cuộc đời lam lũ của mẹ.  - Những nén nhang trầm dâng lên mẹ khi mẹ đã đi xa. | 0,5 |
| **4** | Hiệu quả nghệ thuật của việc lặp lại nhiều lần hình ảnh *áo nâu:*  - Nhấn mạnh hình ảnh chiếc áo nâu đã gắn bó, song hành với mẹ suốt cả cuộc đời.  - Tô đậm vẻ đẹp phẩm chất của người mẹ: giản dị, mộc mạc, tần tảo, giàu đức hi sinh...  - Tăng sức gợi hình, gợi cảm và tạo nhịp điệu cho câu thơ.  - Thể hiện niềm xót thương, lòng biết ơn và kính trọng mẹ của người con. | 1,0 |
| **5** | HS nêu được một vài việc làm để xứng đáng với niềm mong đợi như:  - Nhận thức được những mong đợi đó xuất phát từ tình yêu thương của người mẹ.  - Nêu ra những việc làm cụ thể, khả thi, thiết thực để xứng đáng với niềm mong đợi và tình yêu thương của mẹ. | 1,0 |
| **II** | **1** | ***Đoạn văn:*** |  |
| a. *Đảm bảo cấu trúc đoạn văn phân tích một đoạn thơ:* Mở đoạn giới thiệu tác giả, tác phẩm, đoạn thơ và nội dung chủ đề, đặc sắc nghệ thuật; thân đoạn phân tích làm rõ được nội dung chủ đề và đặc sắc nghệ thuật của đoạn thơ; kết đoạn khái quát, tổng hợp lại. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu phân tích:* phân tích nội dung chủ đề, đặc sắc nghệ thuật và hiệu quả thẩm mĩ của một số yếu tố nghệ thuật trong đoạn thơ. | 0,25 |
| *c. Phân tích, làm rõ được:*  - Nội dung chủ đề:  + Cuộc sống lam lũ, khổ cực, gắn liền với đất đai, đồng ruộng; sự hi sinh thầm lặng của mẹ.  + Tình cảm của con khi mẹ đã đi xa.  - Đặc sắc nghệ thuật: thể thơ lục bát; biện pháp ẩn dụ, so sánh, nhân hóa, nói giảm nói tránh; giọng điệu trầm lắng, xót xa,… | 1,0 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt | 0,25 |
| *e. Sáng tạo:*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về đoạn thơ, có cách diễn đạt sáng tạo, mới mẻ. | 0,25 |
| **2** | ***Bài văn*** |  |
| *a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*  Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề. | 0,5 |
| *b. Xác định được vấn đề nghị luận*  Giá trị của những điều bình dị. | 0,5 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  HS có thể triển khai theo nhiều cách nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và bằng chứng, bảo đảm các yêu cầu sau:  \* Giới thiệu vấn đề nghị luận và nêu khái quát quan điểm của cá nhân về vấn đề.  \* Triển khai vấn đề nghị luận:  - Giải thích vấn đề nghị luận.  - Thể hiện quan điểm của người viết, có thể là:  + Đồng tình với ý kiến.  + Không đồng tình với ý kiến.  + Vừa đồng tình vừa không đồng tình.  - Nêu ra được những lí lẽ, bằng chứng hợp lí, tiêu biểu, xác thực làm sáng tỏ quan điểm của cá nhân về ý kiến.  - Phản đề và mở rộng vấn đề.  - Khẳng định lại quan điểm cá nhân đã trình bày và rút ra bài học cho bản thân. | 2,5 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,25 |